

Bản án số: 21/2018/HS-ST  
Ngày 22-5-2018

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LỤC, TỈNH HÀ NAM**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Đức Thọ.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Hữu Khánh.
2. Bà Dương Thị Hiền.

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Trịnh Thị Minh Nguyệt – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Văn Tấn - Kiểm sát viên.

Ngày 22-5-2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2018 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Thành Tr**, sinh năm 1986 tại xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P và bà Phạm Thị Q; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 12-9-2017 bị Công an huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”; bị bắt, tạm giữ từ ngày 22-02-2018 và bị tạm giam từ ngày 25-02-2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên toà.

**2. Nguyễn Huy T**, sinh năm 1975 tại xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Th, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quý H và bà Đỗ Thị Ng; vợ là Trần Thị Tr (đã ly hôn) và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự:

Không; bị bắt tạm giam từ ngày 01-3-2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên toà.

- Bị hại: Ông Nguyễn Xuân N, sinh năm 1942; nghề nghiệp: Làm ruộng; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành Tr, sinh năm 1986, trú tại thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam biết trong vườn nhà ông Nguyễn Xuân N, sinh năm 1942 ở cùng thôn có trồng nhiều cây cảnh nên nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 15-02-2018, Tr cầm theo một chiếc thuổng sắt đi bộ từ nhà đến nhà ông N rồi trèo qua tường bao đi đến vị trí trồng khóm cây mẫu đơn có hoa màu vàng ở vườn trước cửa nhà ông N. Tr dùng thuổng đào xung quanh gốc, rồi nhấc khóm cây mẫu đơn lên, ôm khóm cây ngang sườn bên phải mang ra để cạnh tường bao rồi dùng hai tay nhấc gốc khóm cây mẫu đơn lên trên mặt tường bao và đẩy ra ngoài. Trùng trùng tường bao ra ngoài đường thì gặp Nguyễn Phúc L, sinh năm 1988 ở cùng thôn đi xe mô tô nên Tr nhờ L chở đến thôn T, xã A, huyện B. L chở Tr ngồi sau ôm khóm cây mẫu đơn đi đến nhà Nguyễn Huy T, sinh năm 1975 trú tại thôn T, xã A, huyện B. Khi cách nhà T khoảng 10 mét, Tr bảo L đi về trước, còn Tr ôm khóm cây đi vào nhà T. Lúc này T từ trong nhà đi ra, Tr nói *“Anh cho em để cái cây ở đây”*. T hỏi *“Cây này mày ăn cắp ở đâu”*, Tr trả lời *“Cây này em lấy ở nhà ông em”*. T nói *“Cây này mày lấy của ai thì mày cũng mang đi”*. Tr không nói gì, T kéo bụi cây mẫu đơn dựa vào hàng rào dây thép B40 nhà T.

Khoảng 03 giờ ngày 17-02-2018, Tr mang theo một chiếc xẻng và một dao dựa trèo qua tường bao vào nhà ông N để trộm cắp một khóm hoa nhài nhật trồng trong chậu cảnh ở sân nhà ông N. Tr dùng dao dựa đào xung quanh gốc rồi nhấc khóm hoa nhài lên, ôm ra ngoài đường. Sau đó, Tr ôm khóm hoa nhài nhật đi bộ đến nhà T để gửi cây, T nói *“Cây trước mày chưa mang đi, mày lại mang cây này đến, mày định giết tao à”*, Tr nói *“Không việc gì đâu anh”*, T cho Tr gửi cây mẫu đơn và cây nhài nhật ở sân nhà mình. Tối ngày 18-02-2018, Tr mượn xe mô tô BKS 47F8-3xxx của anh Cù Văn C, sinh năm 1979 trú tại thôn C, xã A, huyện B đi đến nhà T chở khóm cây mẫu đơn đến nhà vợ chồng anh Trịnh Văn C, sinh năm 1970 và chị Trần Thị H, sinh năm

1969 ở số nhà X, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định gửi để bán nhưng chưa bán được thì bị lực lượng Công an huyện Bình Lục phát hiện, thu giữ.

Ngày 21-02-2018, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bình Lục đã yêu cầu định giá tài sản đối với một khóm cây hoa mẫu đơn và một khóm cây hoa nhài nhật đã thu giữ nêu trên. Tại bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐG ngày 21-02-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bình Lục kết luận: Trị giá 01 (một) cây nhài nhật có hoa màu tím - trắng, bầu đất xung quanh gốc có đường kính 35cm, đường kính sát gốc 2cm, chiều cao của cây là 100cm, tán cây có đường kính 130cm là: 550.000 đồng; Trị giá 01 (một) cây mẫu đơn dạng bụi gồm 12 nhánh, nhánh to nhất đường kính sát gốc khoảng 03cm, nhánh nhỏ nhất đường kính sát gốc khoảng 01cm, có hoa màu vàng, chiều cao của cây là 250cm, tán cây có đường kính 300cm, đường kính bầu rễ 30cm là: 3.800.000 đồng. Tổng trị giá là: 4.350.000 đồng.

Căn cứ vào các tài liệu điều tra, ngày 22-02-2018, Cơ quan CSĐT-Công an huyện Bình Lục đã ra Lệnh bắt khẩn cấp đối với Nguyễn Thành Tr về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”, ngày 28-02-2018 ra Quyết định khởi tố bị can, Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Huy T về tội “*Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

\* Quá trình điều tra đã thu giữ vật chứng, đồ vật gồm: Khám nghiệm hiện trường thu giữ: 01 chiếc xẻng dài 134cm, đường kính cán 3,5cm, lưỡi xẻng kích thước (21,5x25,6)cm; 01 chiếc thuổng dài 1,3m, đường kính cán 3,0cm, lưỡi thuổng KT (11,0x25)cm; 01 con dao dài 35cm, đường kính cán 2,5cm, lưỡi dài 21cm, rộng 10cm, có 1 cạnh sắc không có mũi nhọn. Thu giữ tại nhà Nguyễn Huy T 01 khóm cây nhài nhật gồm 03 thân, có hoa màu tím-trắng, đường kính bầu đất quanh gốc 35 cm, cây cao 100 cm, đường kính tán cây 130 cm được đặt trong 01 chiếc chậu cảnh bằng xi măng sơn màu nâu có đường kính 40 cm, chiều cao 17 cm. Thu giữ tại nhà Trịnh Văn C, Trần Thị H 01 khóm cây mẫu đơn, có hoa màu vàng, chiều cao 250 cm, đường kính tán cây 300cm, bầu rễ có đường kính 30cm. Tạm giữ 01 xe mô tô có dán nhãn hiệu HONDA DREAM, màu sơn: nâu, BKS 47F8 – 3xxx do Nguyễn Thành Tr giao nộp.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 16-4-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành Tr về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Nguyễn Huy T về tội “*Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân

dân huyện Bình Lục vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Tr, áp dụng khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T; áp dụng Điều 38, các điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với cả hai bị cáo: Xử phạt bị cáo Tr từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, xử phạt bị cáo T từ 09 tháng đến 01 năm tù; miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại đã nhận lại đủ tài sản và không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc xeng, 01 chiếc thuổng, 01 con dao dừa và 01 chậu cảnh bằng xi măng.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thành Tr, Nguyễn Huy T đều khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên; các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bản thân.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của các bị cáo Nguyễn Thành Tr, Nguyễn Huy T tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập.

[3] Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 15-02-2018, tại thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam, bị cáo Nguyễn Thành Tr đã trộm cắp một khóm cây mẫu đơn hoa vàng, trị giá 3.800.000 đồng của ông Nguyễn Xuân N; khoảng 03 giờ ngày 17-02-2018, Tr tiếp tục trộm cắp một khóm cây nhài nhật hoa màu tím- trắng, trị giá 550.000 đồng của ông N. Bị cáo Nguyễn Huy T biết rõ khóm cây mẫu đơn và khóm cây nhài nhật là do Tr trộm cắp mà có nhưng vẫn cho Tr gửi cây tại nhà T. Như vậy, hành vi của bị

cáo Nguyễn Thành Tr đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, hành vi của bị cáo Nguyễn Huy T đã phạm vào tội “*Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có*” quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây tâm lí hoang mang cho người dân trong việc quản lí tài sản, làm mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Theo xác minh của Cơ quan điều tra thì cả hai bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định, thường xuyên lang thang không có mặt tại địa phương, bị cáo Tr là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo T nghi bị nghiện ma túy, do vậy cần phải áp dụng hình phạt tù và cách li cả hai bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Khi quyết định hình phạt xét về nhân thân bị cáo Tr đang có một tiền sự về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”, bị cáo T chưa có tiền sự; cả hai bị cáo đều chưa có tiền án. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Cả hai bị cáo đều phạm tội 02 lần nên đều phải chịu một tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Cả hai bị cáo đều phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; quá trình điều tra và tại phiên toà đều khai báo thành khẩn, vì vậy cả hai bị cáo đều được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ biên bản xác minh tài sản và hoàn cảnh gia đình của các bị cáo thấy cả hai bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn, không có nghề nghiệp và thu nhập; bị cáo Tr là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo T đã ly hôn vợ, một mình bị cáo đang phải nuôi dưỡng ba con nhỏ, do đó miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đối với 01 khóm cây nhài nhạt có hoa màu tím, trắng và 01 khóm cây mầu đơn có hoa màu vàng, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Xuân N, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bình Lục đã trả lại cho ông N là đúng quy định của pháp luật; sau khi nhận lại tài sản ông N không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 chiếc xẻng, 01 chiếc thuổng, 01 con dao dũa và 01 chậu cảnh bằng xi măng đã thu giữ là công cụ sử dụng vào việc

phạm tội, các vật chứng này đều đã cũ và không có giá trị sử dụng, do vậy cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA DREAM, màu sơn: Nâu, BKS 47F8 – 3xxx, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Lã Văn H, sinh năm 1985, trú tại thôn C, xã A, huyện B. Anh H cho anh C mượn để đi lại. Sau đó, anh C cho Nguyễn Thành Tr mượn nhưng không biết Tr đã sử dụng chiếc xe trên vào việc thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Lục đã trả lại chiếc xe trên cho anh H là phù hợp với quy định của pháp luật, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với Nguyễn Phúc L: Nguyễn Thành Tr khai ngày 15-02-2018 Tr tình cờ gặp và nhờ L chở Tr mang khóm cây mẩu đơn đến nhà T để gửi, nhưng Tr không nói cho L biết đó là tài sản do trộm cắp mà có. Bản thân L là người có tiền sử bị bệnh tâm thần thường xuyên bỏ nhà đi lang thang, Cơ quan điều tra đã triệu tập nhưng L không có mặt tại địa phương, nên không có căn cứ để xử lý đối với Liêm.

Đối với Trịnh Văn C và Trần Thị H: Nguyễn Thành Tr khai khi mang khóm cây mẩu đơn đến gửi, Tr không nói cho C, H biết đó là tài sản do Tr trộm cắp mà có. Cơ quan điều tra đã triệu tập nhưng C, H không có mặt tại địa phương nên không có căn cứ để xử lý đối với C, H.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Thành Tr. Căn cứ vào khoản 1 Điều 323 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Huy T. Căn cứ vào Điều 38; các điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với cả hai bị cáo. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án:

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Thành Tr phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Bị cáo Nguyễn Huy T phạm tội “*Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Tr 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 22-02-2018.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy T 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 01-3-2018.

**2. Về vật chứng:** Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 chiếc xẻng có cán làm bằng tre dài 134cm, lưỡi xẻng làm bằng kim loại, bề mặt lưỡi xẻng bám dính xi măng và đất; 01 chiếc thuổng làm bằng kim loại chiều dài cả phần cán và phần lưỡi thuổng là 130cm; 01 con dao loại dao dứa có chiều dài cả phần lưỡi và cán là 35cm, lưỡi dao làm bằng kim loại, chuôi dao làm bằng tre; 01 chậu cảnh làm bằng xi măng, đường kính miệng chậu 40cm. (Các vật chứng đều được xác định tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18 tháng 4 năm 2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam).

**3. Về án phí:** Buộc các bị cáo Nguyễn Thành Tr, Nguyễn Huy T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Bình Lục;
- Chi cục THADS huyện Bình Lục;
- Công an huyện Bình Lục;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Đức Thọ**





